TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NHA TRANG** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 177/2022/HS-ST
Ngày 07 tháng 6 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NHA TRANG, TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lương Ngọc Yến Anh**
Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Văn Bạn**
Bà **Võ Thị Bời**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà **Nguyễn Võ Thu Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang tham gia phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Hoài Phương** - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang mở phiên tòa công khai để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 75/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2022/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2022 và Thông báo số 245/TB-TA ngày 23 tháng 5 năm 2022 "V/v dời lịch xét xử", đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Ngọc C**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Cọ; Sinh năm: 1974; Tại: Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Nơi cư trú: Ấp 6 xã B, huyện B, tỉnh M; Họ và tên cha: Nguyễn Ngọc Q, sinh năm: 1946; Họ và tên mẹ: Trịnh Thị Kim L, sinh năm: 1954; Họ và tên vợ: Phạm Kiều D, sinh năm: 1993; Có 02 con, con lớn sinh năm: 1998, con nhỏ sinh năm: 2015; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 99/1998/HS-ST ngày 19/9/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội *"Trộm cắp tài sản của công dân"*. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/12/1999; Chưa thi hành phần trách nhiệm dân sự.

- Bản án hình sự phúc thẩm số 866/2002/HS-PT ngày 26/12/2002 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xử phạt 09 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2009.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/12/2020 cho đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Vũ Như H**, Luật sư, Công ty Luật TNHH Vũ Như Hảo & Cộng sự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Khánh Hòa; Có mặt.

* *Bị hại:* Bà **Nguyễn Thị Minh H** - Sinh năm: 1960; Địa chỉ: STH 45.06 đường số 14, khu đô thị P 2, phường H, thành phố T, tỉnh H; Có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Bà **Lê Thị B** - Sinh năm: 1977; Địa chỉ: 375A đường S, phường T, quận P, thành phố M; Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

- Ông **Nguyễn Hoàng N** - sinh năm: 1997; Địa chỉ: 1014 đường P, phường L, thành phố T, tỉnh H; Vắng mặt.
- Bà **Nguyễn Hồng Thúy V** - sinh năm: 1998; Địa chỉ: 25 đường P, xã Đ, thành phố T, tỉnh H; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng đầu năm 2020, Nguyễn Ngọc C là cháu ruột của bà Nguyễn Thị Minh H (Sinh năm: 1960, trú tại: STH45.06, đường số 14, khu đô P 2, phường P, thành phố T) thường xuyên liên lạc với bà H để xin tiền. Bà H đã nhiều lần cho tiền C. Sau khi phát hiện C nghiện ma túy thì bà H không cho tiền C nữa. Khoảng tháng 11 năm 2020, C bắt đầu sử dụng nhiều số điện thoại khác nhau để gọi điện thoại, nhắn tin với nội dung đe dọa đến tính mạng, tài sản, việc kinh doanh và gia đình bà H với mục đích ép buộc bà H đưa tiền cho C nhưng bà H không đồng ý.

Đến ngày 18/11/2020, C điều khiển xe máy hiệu Yamaha NOZZA màu đỏ, biển kiểm soát: 59D1-905.48 đi từ thành phố Hồ Chí Minh đến trước nhà bà H tại địa chỉ số STH45.06, đường số 14, khu đô thị P 2, phường H, thành phố T ném một túi mắm tôm vào cửa chính nhà bà H. Ngày 24/11/2020, C tiếp tục ném một túi sơn vào cửa chính nhà bà H tại địa chỉ trên. Sau đó, C liên tục nhắn tin cho bà H với nội dung đe dọa tính mạng, tài sản của và gia đình bà H với mục đích yêu cầu bà H phải đưa cho C số tiền 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)*.

Do do bị ném mắm tôm, ném sơn vào nhà và nhận được các tin nhắn điện thoại đe dọa, bà H không còn cách nào khác nên phải nhắn tin hẹn gặp để đưa số tiền 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)* mà C yêu cầu. Bà H hẹn gặp C tại quán cà phê YOU AND ME, địa chỉ: STH47A.35, đường số 8, khu đô thị P 2, phường H, thành phố T để giao tiền.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 07/12/2020, C đến điểm hẹn để gặp bà H lấy tiền. Khi C vừa nhận số tiền 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng),* gồm 05 cọc tiền, mỗi cọc 100 tờ mệnh giá 200.000 đồng từ tay bà H thì bị Cơ quan Công an bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản Cáo trạng số 71/CT-VKSNT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang đã truy tố Nguyễn Ngọc C về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"* quy định tại điểm a khoản 3 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

1. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C; Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 170, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C từ 08 *(Tám)* năm đến 09 *(Chín)* năm tù giam về tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử xem

xét xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo của người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

2. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc C không đồng ý với tội danh như Cáo trạng truy tố. Tuy nhiên, sau khi được Hội đồng xét xử giải thích pháp luật thì bị cáo đã thành khẩn khai báo.

3. Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc C đồng ý với tội danh mà Cáo trạng truy tố, tuy nhiên luật sư cho rằng mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề xuất đối với bị cáo là quá nghiêm khắc; Bởi lẽ, xuất phát từ tình cảm cô cháu ruột giữa bị hại và bị cáo, trước đây bị hại là bà H đã nhiều lần cho C mượn tiền nên lần này C cũng mong muốn nhận được sự giúp đỡ từ cô ruột của mình. Chính vì nhận thức hạn chế về pháp luật nên bị cáo cho rằng hành vi của bị cáo không phải là tội "Cưỡng đoạt tài sản" nên không đồng ý với tội danh này, nhưng xem xét tất cả các lời khai của bị cáo thì đều thể hiện sự thành khẩn khai báo. Hơn nữa, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã trực tiếp nới lời xin lỗi với bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do vậy, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

Tại phiên tòa hôm nay, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người có tên nêu trên, theo quy định tại Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[2] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang, Kiểm sát viên:*

Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng được quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, không bị dùng nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[3] *Về hành vi phạm tội của bị cáo theo Cáo trạng truy tố:*

[3.1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc C thừa nhận: Trong khoảng thời gian dài, C đã dùng điện thoại gọi điện, nhắn tin nhiều lần cho bà Nguyễn Thị Minh H, với những lời lẽ đe dọa sẽ làm những việc gây thiệt hại đến tài sản, sức khỏe, uy tín của bà H cùng gia đình; Gây áp lực tinh thần để bà H cho C mượn số tiền 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)*. Sau khi thấy bà H không trả lời tin nhắn,

không đồng ý cho mượn tiền, C đã 02 lần tạt chất dơ (Mắm tôm và sơn) vào nhà của bà H, tại địa chỉ số: STH45.06, đường số 14, khu đô thị P 2, phường P, thành phố T, nhằm mục đích uy hiếp tinh thần của bà H.

Do quá lo sợ, nên bà H đã nhắn tin đồng ý hẹn C đến quán cà phê để đưa số tiền 100.000.000 đồng (*Một trăm triệu đồng)*. Tại quán cà phê, tuy chưa nhận được tiền nhưng chính tay C viết Giấy biên nhận với nội dung: *"Cháu có nhận của cô H số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).... và cháu hứa sẽ không bao giờ dám quậy phá, gây xáo trộn cuộc sống của cô nữa"*. Điều này thể hiện ý chí chủ quan hướng tới của bị cáo là mong muốn có được số tiền 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)* từ bị hại.

[3.2] Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, của người làm chứng; Phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Ngọc C dùng thủ đoạn (Liên tục gọi điện, nhắn tin đe dọa; Tạt chất bẩn vào nhà của bị hại...) để uy hiếp tinh thần của bị hại là bà Nguyễn Thị Minh H, nhằm mục đích yêu cầu bà H phải đưa cho C số tiền 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)*. Hành vi và ý chí chủ quan của bị cáo mong muốn chiếm đoạt số tiền 200.000.000 đồng *(Hai trăm triệu đồng)*, đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Cưỡng đoạt tài sản"*, quy định tại điểm a khoản 3 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 71/CT-VKSNT ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nha Trang là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3.3] Hành vi của Nguyễn Ngọc C là nguy hiểm cho xã hội; Bị cáo nhận thức được hậu quả của hành vi đó là xâm phạm trực tiếp đến tài sản hợp pháp của bị hại và mong muốn hậu quả đó xảy ra. Hơn nữa, hành vi của bị cáo còn gây ra sự hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, cũng như gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Ngoài ra, bị cáo C có nhân thân rất xấu. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần có bản án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phát huy tính phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] *Xem xét hành vi của các đối tượng khác:*

Đối với 01 xe máy hiệu Yamaha NOZZA màu đỏ, biển kiểm soát: 59D1-905.48, số máy: E3N4E-020464, số khung: 610EY-020455, C khai mua lại của Nguyễn Văn Vỉnh (Sinh năm: 1993, trú tại: 131/27 đường Hồng Lạc, phường 10, quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh) để làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định được: Xe máy hiệu Yamaha NOZZA màu đỏ, biển kiểm soát: 59D1-905.48 có chủ sở hữu là chị Lê Thị B (Sinh năm: 1977, trú tại: 375A S, phường T, quận P, thành phố M).

Chị Bạch khai xe máy trên bị đối tượng Nguyễn Văn Khá (Không rõ nhân thân lai lịch) mượn vào ngày 13/4/2019 đến nay không trả lại xe máy trên cho chị B.

Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang đã có công văn về việc chuyển nguồn tin tội phạm và xe máy hiệu Yamaha NOZZA màu đỏ, biển kiểm soát: 59D1-905.48, số máy: E3N4E-020464, số khung: 610EY-020455 đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh, để điều tra theo thẩm quyền.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại Nguyễn Thị Minh H không yêu cầu bị cáo Nguyễn Ngọc C bồi thường thiệt hại, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] ***Về xử lý vật chứng:*** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Số tiền 100.000.000 đồng *(Một trăm triệu đồng)*: Đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Minh H *(Bút lục số 141)*, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 *(Một)* Chứng minh nhân dân và 01 *(Một)* giấy phép lái xe hạng A1 đều mang tên Nguyễn Ngọc C: Đã trả lại cho chị Phạm Kiều D, là vợ của bị cáo Nguyễn Ngọc C *(Bút lục số 192)*, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu NOKIA TA1170 nắp gập: Là công cụ phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 *(Một)* xe máy hiệu Yamaha NOZZA màu đỏ, biển kiểm soát: 59D1-905.48 và 01 *(Một)* giấy đăng ký xe máy hiệu Yamaha NOZZA màu đỏ, biển kiểm soát: 59D1-905.48 mang tên Lê Thị B: Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang để tiếp tục điều tra, xử lý theo quy định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 06/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang).

- Số tiền 600.000 đồng *(Sáu trăm nghìn đồng)*: Là tiền cá nhân của bị cáo Nguyễn Ngọc C, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo;

(Theo Giấy nộp tiền ngày 07/4/2022 vào Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa).

[8] *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Ngọc C phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 170; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C;

- Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc C 08 *(Tám)* năm tù**, về tội "*Cưỡng đoạt tài sản*". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 07/12/2020).

2. Về trách nhiệm dân sự: Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Ngọc C số tiền 600.000 đồng *(Sáu trăm nghìn đồng);* Theo Giấy nộp tiền vào Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Khánh Hòa đề ngày 07/4/2022.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 *(Một)* điện thoại di động hiệu NOKIA TA1170 nắp gập (Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang: 01 *(Một)* xe máy hiệu Yamaha NOZZA màu đỏ, biển kiểm soát: 59D1-905.48 (Đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) và 01 *(Một)* Giấy đăng ký xe máy hiệu Yamaha NOZZA màu đỏ, biển kiểm soát: 59D1-905.48 mang tên Lê Thị B, để điều tra, giải quyết theo quy định.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng đề ngày 06/4/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Nha Trang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Ngọc C phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo bản án hình sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND thành phố Nha Trang;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Tp. Nha Trang;
- Nhà tạm giữ - Công an Tp. Nha Trang;
- Chi cục THADS thành phố Nha Trang;
- Lưu: Án văn; Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lương Ngọc Yến Anh